

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe chuyên dùng  
trang bị cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg ngày 04/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Thông tư số 159/2015/TT-BTC ngày 15/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg ngày 04/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Công văn số 09/HĐND-TT ngày 20/01/2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thống nhất tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô; Công văn số 295/HĐND-TT ngày 10/11/2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thống nhất sửa đổi, bổ sung quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, đơn vị và Công văn số 80/HĐND-TT ngày 07/3/2017 về việc thống nhất bổ sung Danh mục xe ô tô chuyên dùng phục vụ nhiệm vụ đặc thù trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 321/TTr-STC ngày 30/12/2015, Tờ trình số 210/TTr-STC ngày 13/10/2016 và Tờ trình số 29/TTr-STC ngày 21/02/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Danh mục chủng loại xe ô tô chuyên dùng**

1. Xe ô tô gắn kèm các thiết bị chuyên dùng hoặc có cấu tạo theo yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ: Xe ô tô cứu thương; xe ô tô cứu hỏa; xe ô tô khám và điều trị bệnh nhân lưu động; xe ô tô chở tiền, biên lai ấn chỉ có giá trị như tiền; xe ô tô quét đường; xe ô tô phun nước; xe ô tô chở rác; xe ép rác; xe ô tô thang; xe ô tô sửa chữa lưu động; xe ô tô trang bị phòng thí nghiệm; xe ô tô thu phát điện báo; xe ô tô sửa chữa điện; xe ô tô kéo; xe ô tô cần cẩu; xe ô tô hút chất thải; xe ô tô phát sóng trên vệ tinh; xe chở phạm nhân; xe tập lái; xe phục vụ ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân, xe thanh sát hạt nhân.

2. Xe sử dụng cho nhiệm vụ đặc thù (hoặc xe ô tô từ 16 chỗ ngồi trở lên) phục vụ yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị - xã hội là xe không gắn kèm trang thiết bị chuyên dùng hoặc có cấu tạo đặc biệt theo yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ nhưng được sử dụng phục vụ cho nhiệm vụ đặc thù của ngành, lĩnh vực gồm: Xe ô tô thanh tra giao thông; xe ô tô phát thanh, truyền hình lưu động; xe ô tô chở diễn viên đi biểu diễn; xe ô tô chở vận động viên đi luyện tập và thi đấu; xe ô tô văn hóa thông tin lưu động; xe đi khám nghiệm tử thi; xe ô tô kiểm lâm để phục vụ phòng chống cháy rừng; xe xét xử lưu động của ngành tòa án; xe chỉ đạo phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn; phòng chống lụt bão; xe tìm kiếm cứu nạn; xe hộ đê; xe chở học sinh, sinh viên; xe ô tô kiểm tra trật tự xây dựng đô thị (chuyên chở thiết bị phục vụ hoạt động thanh tra xây dựng chuyên ngành); xe ô tô phục vụ hoạt động biểu diễn văn hóa, nghệ thuật của thiếu nhi; xe ô tô phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, chở thiết bị phục vụ công tác có liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường; xe tải dùng cho công tác quản lý trật tự đô thị,... tại các phường, thị trấn từ nguồn thu hợp pháp của đơn vị.

3. Xe ô tô sử dụng cho các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị - xã hội mà không thực hiện việc thuê xe hoặc thuê xe không có hiệu quả: Xe ô tô phòng chống dịch; xe ô tô chống buôn lậu, kiểm tra kiểm soát thị trường; xe ô tô chở các đại biểu Hội đồng nhân dân đi tiếp xúc cử tri. Ngoài các đối tượng nêu trên, các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo hoàn toàn nguồn kinh phí hoạt động có nhu cầu sử dụng xe ô tô để chở dụng cụ, trang thiết bị thuộc dụng cụ quản lý chuyên ngành thì được trang bị 01 xe ô tô bán tải từ nguồn kinh phí phát triển sự nghiệp của đơn vị.

## **Điều 2. Đối tượng và số lượng được trang bị xe ô tô chuyên dùng**

1. Đối với các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, được ngân sách nhà nước bảo đảm cân đối kinh phí hoạt động:

a) Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau có nhiệm vụ đặc thù phải trang bị xe chuyên dùng thì được trang bị 01 xe ô tô chuyên dùng để thực hiện nhiệm vụ.

b) Các cơ quan thanh tra giao thông cấp tỉnh được trang bị tối đa 05 xe ô tô chuyên dùng phục vụ công tác chuyên môn.

c) Cơ quan quản lý thị trường, Chi cục Kiểm lâm được trang bị tối đa 02 xe ô tô chuyên dùng phục vụ công tác kiểm tra, kiểm soát giá cả thị trường, phòng chống cháy rừng.

2. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập:

a) Đối với các đơn vị thuộc ngành y tế:

- Các bệnh viện đa khoa cấp tỉnh được trang bị tối đa 05 xe chuyên dùng, trong đó 04 xe chuyên dùng phục vụ công tác cấp cứu bệnh nhân và 01 xe chuyên

dùng khác.

- Các bệnh viện đa khoa cấp huyện, thành phố được trang bị tối đa 03 xe chuyên dùng, trong đó 02 xe chuyên dùng phục vụ công tác cấp cứu bệnh nhân và 01 xe chuyên dùng khác.

- Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh được trang bị tối đa 03 xe ô tô chuyên dùng phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh, vận chuyển mẫu bệnh phẩm, phun hóa chất, kiểm tra giám sát dịch, truyền thông.

b) Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh được trang bị tối đa 03 xe ô tô chuyên dùng phục vụ công tác.

c) Các đơn vị hiện đang quản lý, sử dụng xe chuyên dùng có số lượng vượt so với định mức hoặc khác danh mục, chủng loại xe ô tô chuyên dùng nêu trên thì được tiếp tục sử dụng và không được trang bị thêm vượt số xe hiện có.

3. Ngoài quy định trên, trường hợp đơn vị cần thiết phải tăng thêm số lượng xe ô tô chuyên dùng (do chức năng nhiệm vụ), nếu không thêm số lượng xe ô tô chuyên dùng sẽ ảnh hưởng đến mức độ hoàn thành nhiệm vụ thì báo cáo, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định việc mua tăng thêm xe ô tô chuyên dùng cho từng đơn vị sau khi có ý kiến thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

### **Điều 3. Mua sắm xe ô tô chuyên dùng**

1. Khi có nhu cầu trang bị xe chuyên dùng, các cơ quan, đơn vị căn cứ vào danh mục, chủng loại xe ô tô chuyên dùng quy định tại Điều 1, đối tượng và số lượng xe chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, đơn vị tại Điều 2 Quyết định này và dự toán ngân sách được giao hàng năm có văn bản gửi Sở Tài chính tổng hợp nhu cầu, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trang bị xe chuyên dùng.

#### **2. Giá mua xe ô tô chuyên dùng**

a) Xe ô tô chuyên dùng quy định tại khoản 1, Điều 1 và xe ô tô từ 16 chỗ ngồi trở lên để phục vụ nhiệm vụ đặc thù tại khoản 2, Điều 1 Quyết định này là giá bán xe trên thị trường tại thời điểm mua sắm, làm cơ sở để Sở Tài chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

b) Xe ô tô chuyên dùng quy định tại khoản 2 (trừ xe ô tô từ 16 chỗ ngồi trở lên), khoản 3, Điều 1 Quyết định này là giá mua xe theo quy định tại khoản 1, Điều 7 Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 03/02/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Quyết định số 2003/QĐ-UBND ngày 18/11/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 03/02/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KT-NS HĐND tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Phòng KT (Đ03.07);
- Lưu: VT, Tu83/3.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Hồng Quân**